

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

1. THÔNG TIN CHUNG

• Tên môn học	Nghe nói Tiếng Nhật 3
• Mã môn học	MH16
• Thuộc khối kiến thức	Chuyên môn ngành, nghề
• Khoa phụ trách	Khoa Ngoại ngữ - Ngành Tiếng Nhật
• Số tín chỉ	3
• Điều kiện tiên quyết	Đã học các môn tiếng Nhật 1, 2
• Thời gian học tập	Học kỳ II

2. YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC/ MÔ - ĐUN

- Về kiến thức: Học phần yêu cầu sinh viên (SV) đã học xong các môn học Tiếng Nhật 1, 2.
- Về trang thiết bị: Mỗi SV cần trang bị máy tính cá nhân kết nối internet để đọc, chuẩn bị trước và thực hiện theo “Kế hoạch dạy và học” từng tuần đã được đăng trên hệ thống Elearning.
 - Theo dõi và thực hiện các thông báo hướng dẫn học tập của GV trên hệ thống Elearning của trường.
 - Theo dõi và thực hiện các thông báo hướng dẫn học tập của giáo viên trên hệ thống Elearning của trường.
 - Tự học và hoàn thành bài tập về nhà đầy đủ trước khi đến lớp theo kế hoạch dạy - học;
 - Phải tham gia học ít nhất 80% số giờ học trực tuyến quy định;
 - Đăng nhập vào phòng học muộn quá 15 phút mà không có xin phép lý do chính đáng thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ buổi học đó
 - Bắt buộc làm bài kiểm tra quá trình và thi cuối kỳ.
 - Sinh viên phải học lại và thi lại môn học, mô-đun nếu thuộc trong các trường hợp:
 - + Không đủ điều kiện dự thi;
 - + Đã hết số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun theo quy định nhưng chưa đạt.

3. MÔ TẢ, MỤC TIÊU MÔN HỌC

Cung cấp kiến thức của 12 bài học, nối tiếp 25 bài của học phần Tiếng Nhật 1, 2; những từ vựng, cấu trúc câu đơn giản trong những tình huống giao tiếp tiếng Nhật thông dụng.

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra
• Giao tiếp trong những tình huống hội thoại cơ bản hàng ngày phù hợp với văn hóa người Nhật	- Nhớ và nắm vững các từ vựng, ngữ pháp và cấu trúc câu trong học phần
	- Hiểu và vận dụng được từ vựng và ngữ pháp để nói được những mẫu câu thường sử dụng trong giao tiếp hằng ngày ở tốc độ nói chậm, sinh viên thực hành trình bày ý kiến của mình về các chủ đề liên quan đến văn hóa Nhật, trao đổi các thông tin liên quan đến cuộc sống hằng ngày...
	- Sinh viên học được cách phát âm và ngữ điệu trong giao tiếp của người Nhật để thông hiểu các đoạn hội thoại ngắn giữa hai người hay một nhóm người trong công ty, trường học, nơi công cộng...
• Áp dụng chính xác, một cách tự nhiên các từ, cấu trúc câu, cách nói trong những tình huống giao tiếp cơ	- Đọc và viết chính xác được các từ ngữ, ngữ pháp, cấu trúc câu thông dụng đơn giản

bản của người Nhật	
Thể hiện thái độ lắng nghe, hợp tác khi đưa ra ý kiến; kỹ năng làm việc nhóm	- Thể hiện tham gia tích cực hoạt động nhóm và sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ các bạn khác trong quá trình học - Thể hiện sự lắng nghe và đưa ra nhận xét, góp ý mang tính chất xây dựng cho các bạn khác thông qua việc học tiếng Nhật và văn hóa của người Nhật

a. Về kiến thức:

(1 - Biết/ nhớ; 2 - Hiểu; 3 - Vận dụng; 4 - Phân tích; 5 - Tổng hợp; 6 - Đánh giá)

- Vận dụng được các mẫu câu và vốn từ trong thực hành giao tiếp các tình huống liên quan đến văn hóa, các sự kiện trong năm, mô tả trạng thái về bề ngoài, tính cách, thông tin thời tiết... sử dụng linh hoạt các cấu trúc biểu hiện ý hướng, dự định để nói về kinh nghiệm, ước mơ, nguyện vọng, hoài bão của bản thân.
- Sinh viên có thể nghe hiểu ý chính các lời nhắn, lời thông báo ngắn, những đoạn hội thoại dài hơn giữa 2 người hay một nhóm người bản xứ trong công ty, gia đình, cửa hàng, công viên...

b. Về kỹ năng:

(1 - Bắt chước; 2 - Thao tác được; 3 - Thao tác chính xác; 4 - Thao tác biến hóa; 5 - Thao tác thuần thục)

Diễn dịch ý kiến và cảm xúc cá nhân theo nhiều cách và sử dụng tiếng Nhật phù hợp trong từng hoàn cảnh và từng loại đối tượng giao tiếp. Phản xạ nhanh, vấn đáp trôi chảy đem lại sự tự tin cho học sinh, nghe hiểu được những đoạn hội thoại ngắn giữa 2 người hay một nhóm người bản xứ trong công ty, gia đình, cửa hàng, công viên... Tóm tắt được nội dung bài nghe, phân tích và trao đổi thông tin tiếp nhận.

c. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm, thái độ:

(1 - Tiếp nhận; 2 - Hồi đáp; 3 - Đánh giá; 4 - Tổ chức;)

- Tổ chức kế hoạch học tập nâng cao năng lực.
- Phát triển kỹ năng làm việc độc lập.
- Lập kế hoạch, triển khai kế hoạch làm việc nhóm.
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành.

4. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

Học phần triển khai phương pháp dạy học E-Learning. Đây là phương pháp dạy học trong đó GV thiết kế xây dựng hệ thống hướng dẫn học tập, tài liệu, bài tập để SV có thể dễ dàng tự học phần lý thuyết, tự luyện tập thông qua các bài giảng video, các bài luyện tập bằng hình thức trắc nghiệm hay luyện tập ứng dụng luyện nghe, luyện nói và tự chuẩn bị phần bài tập về nhà đầy đủ trước khi tham gia giờ học trực tuyến với GV. Nội dung SV tự học và chuẩn bị bài được hướng dẫn cụ thể từng tuần, trên hệ thống Elearning của trường.

Trên lớp học trực tuyến, giáo viên chủ yếu hướng dẫn SV tham gia các hoạt động nhằm củng cố kiến thức, đánh giá kết quả tự học, phát triển kỹ năng làm việc nhóm và khả năng ứng dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tế. Phương pháp dạy học này tạo điều kiện cho SV chủ động học tập theo năng lực của bản thân, rèn luyện khả năng học tập suốt đời, đồng thời giúp cho giáo viên tổ chức hoạt động trên lớp hiệu quả hơn.

5. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Thành phần đánh giá	Tỷ lệ
1. Đánh giá mức độ chuyên cần, thái độ học tập (là 1 trong những tiêu chí xét điều kiện dự thi hết môn học/mô-đun)	
d. SV tham gia đầy đủ tất cả các hoạt động chuẩn bị bài, đọc tài liệu, theo	

đổi các video bài giảng, làm bài tập, luyện tập theo từng bài; e. Trao đổi, tương tác tích cực trên nhóm thảo luận nội dung bài học; f. Tham gia học ít nhất 80% các buổi học trực tuyến theo quy định; g. Tham gia tích cực các hoạt động trong giờ học trực tuyến (<i>bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu...</i>).	
2. Đánh giá quá trình (Thang điểm 10)	40%
2.1. Kiểm tra thường xuyên - Kiểm tra thường xuyên do giảng viên dạy thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học bằng hình thức: chấm điểm bài tập, luyện tập. 2.2. Đánh giá qua 3 bài kiểm tra định kỳ h. Bài kiểm tra 1: sau khi học xong bài thứ 03, vấn đáp/phát biểu chủ đề; i. Bài kiểm tra 2: sau khi học xong bài thứ 05, vấn đáp/phát biểu chủ đề; j. Bài kiểm tra 3: sau khi học xong bài thứ 10, vấn đáp/phát biểu chủ đề.	
<i>Điểm trung bình điểm kiểm tra là trung bình cộng của các điểm kiểm tra thường xuyên (KTTX), điểm kiểm tra định kỳ (KTĐK) theo hệ số của từng loại điểm. Trong đó, điểm KTTX tính hệ số 1, điểm KTĐK tính hệ số 2;</i>	
3. Đánh giá thi kết thúc môn học/mô-đun (Thang điểm 10)	60%
Thi kết thúc môn học được thực hiện sau khi học xong môn học, hoặc cuối mỗi học kỳ;	
- Điều kiện dự thi kết thúc môn học, mô-đun: k. Tham gia đầy đủ tất cả các hoạt động chuẩn bị bài, đọc tài liệu, theo dõi các video bài giảng, làm bài tập, luyện tập theo từng bài; l. Tham gia học ít nhất 80% các buổi học trực tuyến theo quy định; m. Có điểm trung bình chung các bài KTTX, KTĐK đạt từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10;	
- Số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun: - SV chưa dự thi kết thúc môn học, mô-đun lần thứ nhất vì lý do chính đáng thì được bố trí tham dự ở lần thi tiếp theo. SV có điểm thi lần thứ nhất thuộc loại chưa đạt được thi lại một lần nữa ở kỳ thi khác do trường tổ chức; - SV vắng mặt ở lần thi nào mà không có lý do chính đáng thì vẫn tính số lần thi và phải nhận điểm 0 cho lần thi đó và phải tham gia kỳ thi lại.	
- SV phải học lại và thi lại môn học, mô-đun nếu thuộc một trong các trường hợp: - Không đủ điều kiện dự thi; - Đã hết số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun theo quy định nhưng điểm thi chưa thuộc loại đạt; - Người học theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ đăng ký học lại, thi lại để cải thiện điểm.	

6. TÀI LIỆU HỌC TẬP

Tài liệu hướng dẫn học tập, bài giảng đa phương tiện (file PDF + video, mp3) môn “**Nghe nói tiếng Nhật 3**” trên website lớp học tại: <https://congnghebachkhoa.edu.vn/>

Để học tốt và đảm bảo tiến độ học tập, sinh viên cần làm đủ các bài luyện tập nghe hiểu (LTNH), luyện tập tự luận (LTTL), luyện tập vận dụng (LTVĐ) bài kiểm tra (KT), trao đổi với giảng viên trên diễn đàn, trong giờ học online trực tuyến.

Nội dung cụ thể được mô tả dưới đây:

- Luyện tập trực tuyến

○ **Tính điểm kiểm tra thường xuyên**

- Luyện tập nghe hiểu theo bài (nghe monдай, nghe tasuku)
- Luyện tập tự luận theo bài

- Luyện tập vận dụng theo bài

○ **Bài kiểm tra (Tính điểm định kỳ):**

Bài kiểm tra	Số câu hỏi	Nội dung
KT 1	5 ~ 10 câu vấn đáp	Kiểm tra kiến thức bài 1, bài 2, bài 3
KT 2	Phát biểu chủ đề	Kiểm tra kiến thức bài 4, bài 5
KT 3	5 ~ 10 câu vấn đáp	Kiểm tra kiến thức bài 6, bài 7, bài 8, bài 9, bài 10



7. KẾ HOẠCH DẠY VÀ HỌC

Tuần	Bài	Mục tiêu bài học	Nội dung bài học	Nhiệm vụ luyện tập	Online trực tuyến (số tiết)
01 (11/3 đến 17/3)	Bài 1: ごみはどこに出したらいいですか Cách đổ rác	• Sinh viên có thể nghe nói bài hội thoại chủ đề nơi đổ rác.	• Từ vựng • ごみはどこに出したらいいですか • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	
	Bài 2: 何でも 作れるんですね Cái gì anh cũng làm được nhỉ	• Sinh viên có thể nghe nói những việc bản thân có thể làm.	• Từ vựng • 可能形 (かのうけい) • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	
02 (18/3 đến 24/3)	Bài 2: 何でも 作れるんですね Cái gì anh cũng làm được nhỉ	• Sinh viên có thể nghe nói những việc bản thân có thể làm.	• Từ vựng • 可能形 (かのうけい) • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	
	Bài 3: 出張も多いし、試験もあるし... Tôi phải đi công tác nhiều...	• Sinh viên có thể hội thoại đề nghị ai đó giúp đỡ.	• Từ vựng • ～ていただけませんか; ～し、～し～ • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	

03 (25/3 đến 31/3)	Ôn tập Nghe nói Bài 1 ~ Bài 3	• Ôn tập các tình huống hội thoại các bài 1, 2, 3	• SV ôn tập từ vựng, các tình huống hội thoại • SV tham gia tiết trao đổi, thảo luận, luyện tập trực tuyến cùng GV	• LT vấn đáp • LT hội thoại tình huống	2 30/3/2024 (14h30 ~ 16h) giờ Việt Nam
	Kiểm tra định kỳ số 1 (Bài 1 ~ 3)	• Kiểm tra, đánh giá kiến thức các bài 1, 2, 3	<i>Kiểm tra vấn đáp (5 – 10 câu hỏi)</i>		
	Bài 4: 忘れ物をしてしまったんです。 Tôi đã để quên đồ mất rồi	• Sinh viên có thể hội thoại trong tình huống mất đồ và cần tìm đồ đã mất.	• Từ vựng • 忘れ物をしてしまったんです。 • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	
04 (1/4 đến 7/4)	Bài 5: 非常袋を準備しておかないと Tôi cũng phải chuẩn bị sẵn túi khẩn cấp thôi	• Sinh viên nói được đoạn hội thoại trong đó sử dụng mẫu câu diễn tả việc hoàn thành xong 1 động tác hoặc hành vi cần thiết nào đó trước 1 thời điểm nhất định.	• Từ vựng • 非常袋を準備しておかないと • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	
	Ôn tập Nghe nói Bài 4 ~ Bài 5	• Ôn tập các tình huống hội thoại các bài 4 ~ 5	• SV ôn tập từ vựng, các tình huống hội thoại • SV tham gia tiết trao đổi, thảo luận, luyện tập trực tuyến cùng GV	• LT tình huống	2 6/4/2024 (14h30 ~ 16h) giờ Việt Nam
	Kiểm tra định kỳ số 2 (bài 4 ~ 5)	• Kiểm tra, đánh giá kiến thức các bài 4 ~ 5	<i>Sinh viên chuẩn bị và phát biểu theo chủ đề đã cho</i> • 電話/若い者についてどう思う？		

			将来について		
05 (8/4 đến 14/4)	Bài 6: 料理を習おうと思っています。 Tôi đang định là sẽ học nấu ăn	Sinh viên có thể hội thoại dùng mẫu câu bày tỏ ý định của người nói đến người nghe.	- Từ vựng - V 意向形; ~と思っています。 - Thực hành nghe - hội thoại	- LT nghe hiểu - LT tự luận - LT vận dụng	
06 (15/4 đến 21/4)	Bài 7: 無理をしないほうがいいですよ Anh không nên làm việc quá sức	Sinh viên có thể sử dụng mẫu câu để khuyên nhủ hoặc cảnh báo cho người nghe về 1 vấn đề nào đó không tốt cho họ.	- Từ vựng - ほうがいいです。 - Thực hành nghe - hội thoại	- LT nghe hiểu - LT tự luận - LT vận dụng	
	Bài 8: これはどういう意味ですか Cái này nghĩa là gì?	Sinh viên có thể hội thoại khi muốn hỏi về ý nghĩa hay cách đọc của từ nào đó mình chưa hiểu, không rõ.	- Từ vựng ~どういう意味ですか。 ~何と読むんですか。 - Thực hành nghe - hội thoại	- LT nghe hiểu - LT tự luận - LT vận dụng	
07 (22/4 đến 28/4)	Bài 9: 私がしたとおりに、してください。 Hãy làm theo đúng như tôi làm	Sinh viên có thể nghe và nói đoạn hội thoại hướng dẫn ai thực hiện động tác theo đúng trạng thái hoặc phương cách nào đó.	- Từ vựng ~ したとおりに、してください。 - Thực hành nghe - hội thoại	- LT nghe hiểu - LT tự luận - LT vận dụng	

08 (29/4 đến 5/5)	Bài 10: どこか いい所、ありませんか。 Có chỗ nào hay không?	• Sinh viên có thể hội thoại trong tình huống cung cấp thông tin nào đó về chủ đề mà đối tác thối thoại nêu ra trước đó. ～なら、～	• Từ vựng • どこか いい所、ありませんか。どやって行くんですか • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	2 4/5/2024 (18h ~ 19h30) giờ Việt Nam
	Ôn tập Nghe nói Bài 7 ~ Bài 10	• Ôn tập các tình huống hội thoại các bài 7 ~ 10	• SV ôn tập từ vựng, các tình huống hội thoại • SV tham gia tiết trao đổi, thảo luận, luyện tập trực tuyến cùng GV	• LT tình huống	
	Matome I	• Tổng kết kiến thức hội thoại bài 7 ~ 10	• SV ôn tập biểu hiện hội thoại đã học	• LT tình huống • LT phản xạ Q&A theo list	
	Kiểm tra định kỳ số 3 (bài 7 ~ 10)	• Kiểm tra, đánh giá kiến thức các bài 7 ~ 10	<i>Kiểm tra vấn đáp (5 – 10 câu hỏi, tình huống)</i>		
09 (6/5 đến 12/5)	Bài 11: 毎日運動するようにしています。 Hàng ngày tôi cố gắng vận động	• Sinh viên có thể diễn tả việc cố gắng thực hiện 1 việc gì đó đều đặn có ích cho bản thân.	• Từ vựng • VI (辞書形) ように、V2 • VI ない ように、V2; 毎日運動するようにしています。 • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	
	Bài 12: 金額寺は 14 世紀に建てられました。	• Sinh viên sử dụng mẫu câu bị động để triển khai hội thoại.	• Từ vựng • ～て (ら) れる。 • Thực hành nghe - hội thoại	• LT nghe hiểu • LT tự luận • LT vận dụng	

	Chùa Kinkakuji được xây dựng vào thế kỷ 14.				
10 (13/5 đến 19/5)	Ôn tập Nghe nói tiếng Nhật 3	Tổng kết kiến thức kỹ năng nghe hiểu, biểu hiện hội thoại, tình huống hội thoại, phản xạ trả lời	- SV ôn tập kỹ năng nghe hiểu. - Luyện tập các tình huống hội thoại, vận dụng linh hoạt các biểu hiện hội thoại. - Luyện tập phản xạ hội thoại theo list.	- LT nghe hiểu - LT tình huống - LT Q&A	2 18/5/2024 (18h ~ 19h30) giờ Việt Nam

※ **Lưu ý:** Trước giờ Online trực tuyến trên ứng dụng Ms Team cùng giáo viên, sinh viên cần phải hoàn thành các nội dung tự học và luyện tập liên quan.



8. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

8.1. Đối với giảng viên

Ngành Ngôn ngữ Nhật có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết môn học/mô-đun cho toàn thể GV tham gia giảng dạy thực hiện.

Các GV tham gia giảng dạy có nhiệm vụ:

- Phổ biến đề cương chi tiết cho SV vào giờ học đầu tiên của môn học/mô-đun;
- Thực hiện đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt;
- Lập kế hoạch tổ chức hoạt động trên lớp và thông báo trên hệ thống Elearning của trường; chủ động tổ chức, điều phối các hoạt động để SV tự học và hỗ trợ nhau trong quá trình học;
- Nhận xét đánh giá môn học/mô-đun công khai, minh bạch. GV công bố kết quả đánh giá chậm nhất là sau 01 tuần kể từ ngày kiểm tra đánh giá.
- Một môn học được đánh giá bằng các loại điểm gồm: Điểm kiểm tra thường xuyên và Điểm kiểm tra định kỳ.

Điểm kiểm tra thường xuyên (KTTX) – hệ số 1, lấy 3 đầu điểm:

- Một đầu điểm lấy từ bài bất kỳ trong phần luyện tập nghe hiểu.
- Một đầu điểm lấy từ bài bất kỳ trong phần luyện tập tự luận.
- Một đầu điểm lấy từ bài bất kỳ trong phần luyện tập vận dụng (SV ghi âm đoạn hội thoại gửi GV).

GV thông báo cho SV biết đầu điểm nào được lấy từ phần luyện tập của bài nào.

Điểm kiểm tra định kỳ (KTĐK) 45 phút – hệ số 2, lấy 3 đầu điểm:

- Bài KT1 (vấn đáp) Kiểm tra kiến thức bài 1, bài 2, bài 3;
- Bài KT2 (phát biểu chủ đề) Kiểm tra kiến thức bài 4, bài 5;
- Bài KT3 (vấn đáp) Kiểm tra kiến thức bài 6, bài 7, bài 8, bài 9, bài 10

8.2. Đối với sinh viên

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết trên hệ thống CTECH E-learning lớp học.
- Để đạt được kết quả tốt nhất đối với môn học này, sinh viên cần phải tham gia các buổi giảng online trực tiếp theo thời khóa biểu. Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết; học tập nội dung môn học trên bài giảng điện tử và hoàn thành các bài tập luyện tập.
- Sinh viên có thắc mắc trong quá trình học tập nên trao đổi với bạn cùng nhóm, sau đó với trưởng nhóm. Trong trường hợp sinh viên vẫn không hiểu bài thì có thể trực tiếp trao đổi với giảng viên để được giải đáp.
- Trong trường hợp sinh viên có thắc mắc về điểm hay nội dung môn học, đề nghị liên hệ trực tiếp Giáo viên chủ nhiệm lớp mình để nhận được sự trợ giúp.

9. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

Giảng viên	Họ và tên	Điện thoại	Email
Giáo viên chủ nhiệm	Nguyễn Ngọc Uyên Chi	0963.905.715	chi.nnu@ctech.edu.vn
Giảng viên chuyên môn	Nguyễn Ngọc Uyên Chi	0963.905.715	chi.nnu@ctech.edu.vn
Cán bộ vận hành lớp học	Nguyễn Thị Mai	0399.888.260	mai.nt@ctech.edu.vn

CHÚC CÁC BẠN HỌC TẬP TỐT!

Hà Nội, ngày 4 tháng 3 năm 2024

KHOA NGOẠI NGỮ - NGÀNH NGÔN NGỮ NHẬT